

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BÌNH LONG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 20/2021/HS-ST

Ngày: 15/3/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thảo

Ông Nguyễn Thanh Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Quý - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Minh Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 03/02/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Nhật H, sinh năm 1996, Hộ khẩu thường trú: Tổ 7, khu phố XC 2, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: không cố định; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1, không rõ mẹ là ai.

Tiền án: 03; Tiền sự: không.

- Bản án số 38/2016/HSST ngày 17/8/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, xử phạt Nguyễn Nhật H 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Bản án số 65/2017/HSST ngày 04/8/2017 của Tòa án nhân dân Hện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, xử phạt Nguyễn Nhật H 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Bản án số 14/2019/HSST ngày 19/4/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước, xử phạt Nguyễn Nhật H 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo đã chấp hành xong 03 bản án nêu trên

Bị cáo bị bắt ngày 03/12/2020 và bị tạm giam tới nay. Có mặt tại phiên tòa

Bị hại:

- Đồng Thị Anh Đ, sinh năm 1990, địa chỉ: Ấp VR, xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

- Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1990, địa chỉ: Tổ 3, khu phố BT, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

- Đinh Thị P, sinh năm 1971, địa chỉ: Tổ 1, khu phố BT, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Thanh P1, sinh năm 1991, địa chỉ: Tổ 1, khu phố XX 2, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

- Nông Thị Diễm T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 7, khu phố PX, phường PT, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

- Nguyễn Tất Đ, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 2, khu phố BT, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

- Nguyễn Văn S, sinh năm 1956

Địa chỉ: khu phố PT, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

Người làm chứng:

- Nguyễn Đồng Ngọc C, sinh năm 2012, địa chỉ: ấp VR, xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Nhật H là đối tượng nghiện ma túy, đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích). Để có tiền mua ma túy và tiêu xài cá nhân, Nguyễn Nhật H đã cùng nhau bàn bạc, thống nhất với Nguyễn Thanh P1 thực hiện các hành vi chiếm đoạt tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 09 giờ ngày 10/8/2020, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển số 93L1-317.69 chở Nguyễn Thanh P1 tới nơi ở của chị Đồng Thị Anh Đ tại khu phố An Bình, phường An Lộc, thị xã Bình Long. P1 đứng ngoài cảnh giới, H đi vào trong nhà thì gặp con của chị Đ là cháu Nguyễn Đồng Ngọc C, S ngày 13/11/2012. H hỏi “mẹ cháu đâu” thì C trả lời “mẹ cháu trong nhà” đồng thời C đi vào trong gọi chị Đ. H quan sát thấy có 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu xanh trên nóc tủ quần áo nên lấy điện thoại (không gắn thẻ sim) rồi đi ra. Sau đó cả hai đến cửa hàng điện thoại của chị Nông Thị Diễm T tại tổ 14, khu phố Phú Bình, phường An Lộc, thị xã Bình Long. H bán điện thoại vừa chiếm đoạt được cho chị T với giá 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 12/8/2020, H điều khiển xe mô tô 93L1-317.69 chở P1 tới nhà chị Nguyễn Thị Ngọc T tại tổ 03, khu phố Bình Tây, phường Hưng Chiến. H và P1 nhìn thấy trước nhà chị T có treo 01 lồng chim, bên trong có 01 con chim chích chòe lông màu đỏ, đen, trong nhà không có ai. H đứng ngoài cảnh giới, P1 đi vào nhà lên lút lấy lồng chim rồi cả hai điều khiển xe mô tô đến đường Nguyễn Du bán cho 01 người đàn ông không quen biết với giá 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng).

Vụ thứ ba: Khoảng 12 giờ ngày 12/8/2020, H điều khiển xe mô tô 93L1-317.69 chở P1 đi ngang qua nhà chị Đinh Thị P tại tổ 01, khu phố Bình Tân, phường An Lộc, thị xã Bình Long. H và P1 thấy nhà chị P không đóng cổng, trong nhà không có ai trông coi nên P1 đứng ngoài cảnh giới còn H đi vào nhà lấy 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J6+ (có gắn sim và thẻ nhớ). Sau đó H tháo sim vứt

bỏ rồi cùng P1 đi bán cho anh Nguyễn Tất Đ làm nghề mua bán điện thoại, với giá 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐGTS ngày 21/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bình Long kết luận: “01 (một) chiếc lồng chim bằng gỗ tre, loại lồng tròn, sơn màu đỏ, đường kính 50cm, cao 67cm. Trị giá: 100.000đ; 01 (một) con chim chích chòe lửa, mình lông màu đỏ, cổ lông màu đen, đuôi dài khoảng 16cm. trị giá: 300.000đ. Tổng cộng: 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng)” (bút lục 26-27).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 53/KL-HĐĐGTS ngày 21/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bình Long kết luận: “01 (một) chiếc máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6+, màu đen, số IMEI 1: 354402103763975, IMEI 2: 354403103763973, đã qua sử dụng trị giá: 850.000đ; 01 (một) sim điện thoại Viettel có số thuê bao 0335941632, trị giá: 100.000đ. 01 (một) thẻ nhớ sandish 16gb, đã qua sử dụng trị giá: 150.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐGTS ngày 24/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bình Long kết luận: “01 (một) chiếc máy điện thoại di động nhãn hiệu HTC, màu xanh, đã cũ model: OPM1100D626ph, đã qua sử dụng trị giá 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng)” (bút lục 30-31).

Tổng cộng: 1.980.000đ (một triệu chín trăm tám mươi ngàn đồng).

Bản Cáo trạng số 09/CT – VKS ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố bị cáo Nguyễn Nhật H về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Nhật H khai nhận đã cùng với Nguyễn Thanh P1 lén lút chiếm đoạt các tài sản của các bị hại như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có bản khai tại cơ quan điều tra trình bày họ bị mất các tài sản như nội dung bản cáo trạng, chị Đồng Thị Anh Đ, chị Đinh Thị P đã được giao trả điện thoại bị chiếm đoạt nên không yêu cầu gì thêm; chị Nguyễn Thị Ngọc T yêu cầu bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc lồng chim và con chim chích chòe là 900.000đ (chín trăm nghìn đồng).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Thị Diễm T, Nguyễn Tất Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền đã mua điện thoại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long luận tội bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Nhật H theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân xấu, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật H mức án tù 12 đến 18 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các chứng cứ tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập; các tài liệu chứng cứ do bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về chứng cứ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội: tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Nhật H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập về thời gian địa điểm và cách thức thực hiện tội phạm, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Thể hiện: trong các ngày 10/8/2020, 12/8/2020 Nguyễn Nhật H đã cùng với Nguyễn Thanh P1 lén lút chiếm đoạt của chị Đồng Thị Anh Đ một điện thoại di động hiệu HTC trị giá 400.000đ; chiếm đoạt của chị Đinh Thị P một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6+ có gắn sim và thẻ nhớ trị giá 1.180.000đ và chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Ngọc T một lồng chim và một con chim chích chòe trị giá 400.000đ. Mặc dù các tài sản bị chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000đ nhưng H đã có tiền án về tội Chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích nên hành vi của H đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là rủ rê Nguyễn Thanh P1 dùng xe mô tô chạy dọc theo các khu dân cư thấy nhà nào sơ hở là đột nhập vào nhà lén lút chiếm đoạt tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Hành vi này đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của các bị hại. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ hành vi của mình là phạm tội nhưng vì động cơ tư lợi nên vẫn cố tình thực hiện, mục đích để bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân nghiện ma túy, đã nhiều lần bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt: Do bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử nhưng không chịu ăn năn hối cải. Sau khi chấp hành xong hình phạt không chịu tu dưỡng bản thân, không chịu lao động kiếm sống hợp pháp mà tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, khó cải tạo. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo.

[6] Về phần dân sự và xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại 02 điện thoại di động là tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi được cho các bị hại Đồng Thị Anh Đ và Đinh Thị P. Chị Đ, chị P không yêu cầu gì thêm.

- Chị Nông Thị Diễm T, anh Nguyễn Tất Đ không yêu cầu H và P1 bồi thường số tiền mua điện thoại.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc T yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị 01 lồng chim; 01 con chim chích chòe là 900.000đ (chín trăm nghìn đồng). Tuy nhiên kết quả định giá các tài sản này là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) nên buộc bị cáo H và Nguyễn Thanh P1 bồi thường cho chị T 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).

- Đối với 01 xe mô tô Yamaha Jupiter biển số 93L1-317.69 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn S cho Nguyễn Nhật H mượn xe. Ông S không biết Nguyễn Nhật H sử dụng xe mô tô đi chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại xe cho ông S.

- Đối với 01 mũ bảo hiểm màu xanh có chữ Mỹ Tâm E.bike; 01 mũ lưỡi trai màu đen có chữ Fendi màu trắng; 01 áo sơ mi ngắn tay màu vàng-nâu; 01 áo sơ mi dài tay màu xám đen; 01 áo khoác dài tay màu đen là tài sản cá nhân của Nguyễn Thanh P1 nên trả lại cho P1.

Những vấn đề liên quan:

- Nguyễn Thanh P1 đã cùng với bị cáo chiếm đoạt tài sản nhưng giá trị chiếm đoạt dưới 2.000.000đ, P1 chưa có tiền án tiền sự về hành vi chiếm đoạt nên cơ quan điều tra xử phạt hành chính P1 về hành vi Trộm cắp tài sản là phù hợp.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc T trình bày: Ngoài chiếc điện thoại bị chiếm đoạt, chị còn mất 01 túi xách, bên trong có khoảng 4.100.000đ (bốn triệu một trăm ngàn đồng); 01 sợi dây cHề bằng vàng tây; 04 thẻ bảo hiểm y tế. Hiện không chứng minh được H và P1 là người chiếm đoạt nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, Nguyễn Thanh P1 cũng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Phản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bởi các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật H phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật H 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/12/2020.

3. Về phần dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Nhật H cùng với Nguyễn Thanh P1 phải liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị Ngọc T 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

4. Xử lý vật chứng: Trả lại cho Nguyễn Thanh P1 01 mũ bảo hiểm màu xanh có chữ Mỹ Tâm E.bike; 01 mũ lưỡi trai màu đen có chữ Fendi màu trắng; 01 áo sơ mi ngắn tay màu vàng-nâu; 01 áo sơ mi dài tay màu xám đen; 01 áo khoác dài tay màu đen; một quần Jean lửng màu xanh; một quần Jean dài màu xanh đen.

5. Về án phí: áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Nhật H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo Nguyễn Nhật H và Nguyễn Thanh P1 mỗi người phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX Bình Long;
- Cơ quan CSĐT-CA TX Bình Long;
- Nhà tạm giữ-CA TX Bình Long;
- THADS TX Bình Long;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Phạm Bình**